

Số: 39/2025/QĐST-VHNGĐ

Phổ Yên, ngày 15 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân & gia đình;
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1996;

Địa chỉ: TDP C, phường T, T.P P, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: TDP C, phường T, T.P P, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị H kết hôn tự nguyện vào năm 2016, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên theo quy định của pháp luật và được gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương, là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của hai vợ chồng hoà thuận hạnh phúc cho đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong mọi vấn đề trong gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh chị đã ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Cho đến thời điểm hiện tại anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành **ngày 07 tháng 5 năm 2025** là thực sự tự nguyện, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị H xác định quá trình chung sống có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Phương L, sinh ngày 30/7/2017 và Nguyễn Thủy T, sinh ngày 25/10/2022. Anh K và chị H thỏa thuận:

Giao con chung Nguyễn Hoàng Phương L cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con chung Nguyễn Thủy T cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H, anh K cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật do các bên tự nguyện không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay chung: Không có.

[4] Về vấn đề khác: Không có.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị H thỏa thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành mà không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đều thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị H xác định quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Phương L, sinh ngày 30/7/2017 và Nguyễn Thủy T, sinh ngày 25/10/2022. Anh K và chị H thỏa thuận:

Giao con chung Nguyễn Hoàng Phương L cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con chung Nguyễn Thủy T cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H, anh K cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật do các bên tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay chung:* Không có.

- *Về vấn đề khác:* Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị H thoả thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001596 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND phường Tân Hương;
- UBND (ĐKKH số 56/2016 ngày 12/10/2016);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Dung